

Cần xem xét kỹ điều kiện để VN tham gia RCEP - Hiệp định đối tác toàn diện vùng mà thực chất là với TQ

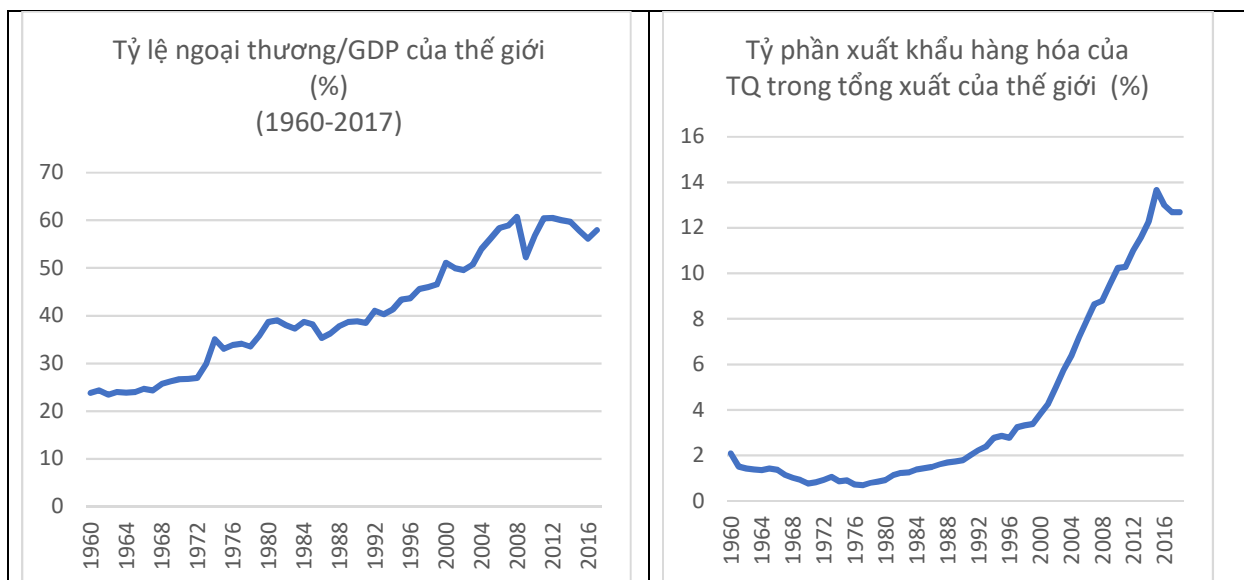
Vũ Quang Việt
November 2019

RCEP là hiệp định đang được thương thảo mang tính đa phương và toàn diện giữa ASEAN và một số nước trong đó có TQ. Nói là toàn diện vì nó không chỉ liên quan đến buôn bán hàng hóa mà còn dịch vụ trong đó có viễn thông, ngân hàng, v.v. và đầu tư trực tiếp nước ngoài. Lợi ích của hiệp định mang tính đa phương là tạo cơ chế để giải quyết các tranh chấp. Nhưng câu hỏi cơ bản đặt ra cho VN là liệu nó có làm suy yếu an ninh quốc gia không? Và liệu nó có giúp VN hiện đại hóa không? Tháng 11 vừa qua, Ấn Độ đã thông báo rút khỏi đàm phán RCEP. Thông tin mới nhất (29 tháng 11) cho thấy Nhật sẽ không ký tham dự RCEP nếu Ấn Độ không tham gia. Vấn đề còn lại vẫn là liệu VN có nên tham dự hiệp định này không?

Vấn đề của thế giới

Thế giới hai phe đã biết mất sau chiến tranh lạnh. Các định chế toàn cầu mang tính pháp lý để xây dựng phe chống Liên Xô do Mỹ cổ vũ đã cho phép thương mại thế giới phát triển mạnh. Tỷ lệ ngoại thương so với GDP thế giới từ 24% năm 1960, lên 38% khi Liên Xô tan rã vào năm 1991, và tiếp tục lên gần 61% năm 2008.

TQ được Mỹ và phương Tây chào đón vào WTO, mở rộng thị trường cho hàng TQ, nhưng lại được biệt đãi để giữ lại nền kinh tế phi thị trường, bảo hộ mậu dịch. Là một nước đông dân, TQ là nước được hưởng lợi nhất. Những năm 1960 TQ chiếm dưới 2% thị phần xuất khẩu của thế giới, vào năm 2015 chiếm tới 14% thị phần và hiện nay là 12.8%. TQ vượt xa Mỹ nước đứng thứ hai, chỉ chiếm 8.7%. TQ lại không chỉ gia công, họ đã nhanh chóng hấp thụ công nghệ mới vì biết sử dụng môi “thị trường lớn” khôn khéo dụ hoặc ép buộc doanh nghiệp Tây phương đặc biệt là Mỹ chuyển giao công nghệ.



Nguồn: Tài liệu gốc để tính [Ngân hàng Thế giới](#).

Theo [ước tính của tác giả](#) vào năm 2035, kinh tế Trung Quốc sẽ bằng Mỹ, mỗi nước chiếm khoảng 19% GDP thế giới, vượt xa Nhật (6.9%) và Nga (1.6%).

Và Trung Quốc đã trở thành cường quốc về kinh tế và quân sự, và là mối đe dọa lớn ở châu Á, nhất là quanh vùng biển Biển Đông Nam Á.

Vấn đề TQ muốn bá chủ thế giới đã trở thành thời sự mà không ai có thể bỏ qua. Ở Mỹ, Obama đã phải chuyển chiều chiến lược, trở lại châu Á. Nhưng không đủ quyết liệt, chính vì thế Trump đã tạo được thế đứng chính trị khi nêu cao khẩu hiệu “Nước Mỹ trên hết”, bảo vệ quyền lợi của người Mỹ, bảo vệ thị trường và đã thắng cử.

Đòi hỏi bảo vệ thị trường để giữ công ăn việc làm, không chỉ Trump mà các chính phủ sau này khó lòng thay đổi. Toàn cầu hóa khó lòng tiếp tục như ngày xưa, nếu như mọi người không cùng có lợi.

Kiểu khẩu hiệu “Nước Mỹ trên hết” đang lan tràn sang nhiều nước. Và như thế, thế giới hai phe để đối phó với TQ cũng khó mà hình thành, dù các nước đều thấy nguy cơ TQ. Để cạnh tranh chiếm lĩnh thị trường thế giới, TQ đánh cắp công nghệ, xâm nhập an ninh quốc gia ở mọi mặt, và dùng chiến lược một vành đai một con đường, cho vay với điều kiện sử dụng công nghệ lạc hậu của TQ và công nhân TQ, và khi mất khả năng trả nợ giá phải trả là chuyển giao sở hữu cho TQ. Tất cả có thể vì TQ sẵn sàng hối lộ để đạt mục tiêu còn các nhà chính trị địa phương ở nhiều nước sẵn sàng để TQ mua chuộc. May mà vừa qua vì áp lực của dân chúng, VN đã quyết định hủy dự luật mở đặc khu vực Vân Đồn, Văn Phong và Phú Quốc với 99 năm quyền sử dụng đất, ra vào không cần chiếu khán.

Cho đến nay, VN khuyến khích đầu tư nước ngoài, không cần biết là các dự án đó chỉ dùng công nghệ lạc hậu, ô nhiễm, và lao động không chuyên giá rẻ làm hàng xuất khẩu sang Mỹ và các nước khác. Và cũng không cần biết đến vốn đi từ đâu, mà thực chất một phần không nhỏ là mượn từ ngân hàng Việt Nam. Mới đây để đối phó tranh chấp thương mại với Mỹ, TQ mua chuộc những kẻ hám tiền để đội lốt hàng VN xâm nhập vào thị trường Mỹ. Nhưng với luật pháp hiện hành của chính VN, VN có thể dùng để chặn đứng hành động này và cũng có thể tự chuyển hướng chiến lược phát triển với tỷ lệ nội hóa cao.

Chiến lược đó là chỉ thu hút đầu tư nước ngoài với công nghệ cao hoặc đòi hỏi tỷ lệ nội hóa cao, ít nhất là 40%, và tỷ lệ nội hóa này dựa trên giá tính theo phương pháp kế toán chi phí bình quân (average cost pricing) của hệ thống kế toán quốc tế GAAP tức là bao gồm toàn bộ chi phí nguyên vật liệu và dịch vụ, lao động, khấu hao và lợi nhuận dự kiến. Tác giả đã viết bài về vấn đề này trong bài *Một đề nghị về định hướng lại chính sách công nghiệp hóa* đăng trên KTSG (10/7/2019) trước đây.

Bảng 1: Cán cân thương mại với các nước trong Hiệp định RCEP
(triệu US)

	2010	2015	2016	2017	Sơ bộ 2018
Thế giới		-3,759	1,602	-	6,515
ASEAN		-5,591	-6,637	-6,683	-6,991
Hàn Quốc	8,315	-18,663	-20,787	-32,136	-29,388
Nhật Bản		-125	-427	-125	-274
Hồng Kông		5,639	4,588	5,909	6,413

Trung Quốc		-32,890	-28,068	-23,138	-24,203
Niu- Di-Lân		-53	3	-45	-28
Ô-xtrây-li-a		866	423	71	187

Nguồn: Tổng Cục Thống kê VN, US Census và European Union.

VN hiện nay chỉ là bàn đạp, thậm chí là bãi rác cho nước khác làm hàng xuất khẩu xâm nhập vào Mỹ và các nước khác với chính nguyên liệu cao cấp phải nhập từ chính quốc. Điều này phản ánh trong Bảng 1 qua thiếu hụt cán cân thương mại của VN với TQ và Hàn Quốc rất lớn vì phải nhập hàng để gia công xuất sang Mỹ và châu Âu. Với TQ, VN thiếu hụt 23-32 tỷ US một năm. Với Hàn Quốc, xuất siêu của VN năm 2010 đã biến thành nhập siêu cực lớn, lên tới 30 tỷ US một năm.

Việt Nam và RCEP

VN đã tham dự nhiều hiệp định thương mại (coi bảng 2) vậy tại sao lại cần bàn đến hiệp định RCEP? Đó là vì nó là hiệp định liên quan đến quan hệ kinh tế một cách toàn diện, trong đó có TQ.

Hiệp định đối tác toàn diện khu vực - RCEP (Regional Comprehensive Economic Partnership) gọi tắt là RCEP khác hẳn các hiệp định mà ASEAN (trong đó VN là thành viên) ký với từng nước khác (gọi là AFTA). AFTA chỉ liên quan đến thuế xuất nhập khẩu. Nhưng RCEP sẽ là hiệp định mang tính toàn diện mở rộng cho tự do đầu tư trực tiếp, thương mại dịch vụ kể cả viễn thông, dịch vụ bán hàng điện tử với các nước thành viên trong đó có TQ. (Thông tin về RCEP mới nhất tốt nhất là coi [ở đây](#)). Hiện nay nội dung chưa được tiết lộ nhưng theo báo chí Hiệp định **nhằm**:

- Xóa bỏ các hạn chế định lượng và phi thuế quan;
- Xóa bỏ hay giảm mạnh thuế quan giữa các nước thành viên nhưng có đặt vấn đề quan tâm đặc biệt đối với các nước kém phát triển nhất trong nhóm;
- Xóa bỏ hạn chế về thương mại dịch vụ kể cả tài chính và viễn thông, bán hàng điện tử, và dịch vụ chuyên môn (bỏ phân biệt đối xử giữa đơn vị trong và ngoài nước).

RCEP đang được 15 nước thương thảo, trong đó có Trung Quốc, Úc, Tân Tây Lan, Nhật, Nam Hàn và ASEAN và cho đến đầu tháng 11 năm 2019 còn có cả Ấn Độ.

Quan hệ giữa VN với 15 nước đang thương thảo RCEP được phản ánh trong Bảng 1, cho thấy vai trò không mấy sáng sủa của VN như đã được nói đến ở trên. Vậy thì có phải nó sẽ luật hóa tình trạng quan hệ giữa VN với các nước khác, trên cơ sở VN chỉ là bàn đạp? Là hiệp định quốc tế, VN phải tuân thủ các điều khoản đã ký, và vì thế đòi hỏi sự cân nhắc kỹ lưỡng các điều khoản đang được bàn, và như đã nói, các điều khoản phải bảo đảm giúp VN thực hiện ba điều: (1) một chiến lược mới về công nghiệp mang tính hiện đại hóa, và như thế cần đòi hỏi hiệp định có tỷ lệ nội hóa tối thiểu đối với đầu tư trực tiếp cũng như nhập khẩu, (2) chống bán phá giá (dumping) và (3) quan trọng nhất, là hạn chế sự tham gia vào một số hoạt động kinh tế và địa phương nhằm bảo đảm an ninh quốc gia.

Đây là hiệp định mà TQ là nước cổ vũ mạnh mẽ nhằm đối địch với TPP không có TQ và giúp TQ mở rộng tầm ảnh hưởng với kinh tế các nước ASEAN trong chiến lược một vành đai một con đường (one belt one road) của họ. Rất tiếc là Mỹ đã rút khỏi TPP.

Với những nước cần mua hàng rẻ của TQ và xâm nhập vào thị trường lớn của TQ, như Nhật hay Nam Hàn thì hiệp định rất có lợi cho họ. Nhưng với các nước cùng cạnh tranh hàng công nghiệp rẻ tiền với TQ thì có thể bất lợi.

Nhận ra điều này, Ấn Độ vừa quyết định rút lui khỏi đàm phán vì muốn bảo vệ thị trường nội địa. Lý do là Ấn Độ hiện nay có thiếu hụt lớn với các nước trong RCEP (105 tỷ US) trong đó có 54 tỷ với TQ cho nên càng lo ngại những vấn đề sau:

- Hàng hóa công nghiệp rẻ tiền của TQ sẽ tràn ngập thị trường, tàn phá công nghiệp nhỏ.
- Hàng nông nghiệp của New Zealand và Australia sẽ làm phá sản nông dân Ấn Độ.
- Chấm dứt việc Ấn Độ sản xuất và cung cấp thuốc đã qua thời kỳ được bảo vệ sở hữu tri tuệ.

VN không thể không giao tiếp với TQ và một hiệp định đa phương với sự có mặt của nhiều nền kinh tế quan trọng cũng là điểm lợi giúp bảo đảm tránh việc bị chèn ép.

Vấn đề chính là phải xem xét kỹ lưỡng các điều khoản của RCEP và chính phủ VN đến lúc nào đó cần công bố để nhân dân và quốc hội thảo luận.

Bảng 2. Một số hiệp định thương mại đa phương Việt Nam tham gia

Có một số hiệp định đa phương quan trọng mà VN đã hoặc vừa ký kết tham gia, rất có lợi cho Việt Nam như:

1. Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP/TPP)

Bao gồm 10 nước không có TQ: Brunei, Mã Lai, Singapore, Việt Nam, với Australia, Canada, Japan, Mexico, New Zealand and Peru. Hiệp định thương mại châu Á Thái Bình Dương do Mỹ khởi xướng, nhưng Mỹ rút lui thời Trump năm 2017 khi hiệp định chưa được thi hành. CPTPP là TPP không có Mỹ. Hiệp định này có điều khoản bảo vệ quyền lao động, bảo vệ môi trường để bảo đảm rằng các nước nghèo không thể bọc lột lao động, tàn phá môi trường để xuất khẩu và có cơ chế chặt chẽ hơn trong việc giải quyết tranh chấp. Hiệp định rõ ràng tạo lợi ích cho VN vì có thể trao đổi với các nước tiên tiến hơn. Việc mở cửa thị trường không phải bị đe dọa bởi sự xâm nhập mang tính phá hoại về an ninh và kinh tế như với TQ.

2. FTA giữa VN và EU

Chỉ gồm Việt Nam và Liên Hiệp Châu Âu, do đó tránh thương thảo với từng nước EU. Có lẽ đây là hiệp định có lợi nhất cho Việt Nam. Hiệp định:

- Hiệp định sẽ xóa bỏ 99% thuế nhập. trong đó đưa thuế xe hơi, thuốc, rượu vang, bằng 0% trong 7 năm.
- Bảo vệ lao động theo đúng điều khoản của ILO.
- Mở cửa thị trường dịch vụ và cung cấp hàng hóa/dịch vụ cho khu vực công.

3. Hiệp định tự do thương mại ASEAN (AFTA: ASEAN Free trade agreement) ký năm 1992

Hiệp định này không tạo ra chuẩn mực giống nhau về thuế xuất nhập khẩu giữa ASEAN với các nước khác, nhưng giữa các nước ASEAN với nhau, thuế xuất sẽ là 0-5% tùy loại hàng hóa. Để hưởng thuế xuất ưu đãi này, 40% giá trị sản xuất phải xuất phát từ khu vực. Từ 2015, mọi nước thành viên đều phải áp dụng vì không còn khoản ưu đãi cho thành viên mới như VN, Lào, Campuchia, Myanmar. ASEAN sau đó cũng mở rộng hiệp định thương mại giữa ASEAN với Nhật, với Úc, Trung Quốc, Hàn Quốc, v.v. Các hiệp định loại này không bao gồm điều khoản nào về đầu tư trực tiếp hay gián tiếp.